

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm trang phục y tế của Bệnh viện đa khoa Đồng Nai;
- Tên gói thầu: Mua sắm trang phục y tế của Bệnh viện đa khoa Đồng Nai;
- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai.
- Nguồn kinh phí: Nguồn dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh thực hiện qua mạng, lựa chọn nhà thầu trong nước.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026.
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 240 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Địa chỉ: Số 02, đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Cam kết cung cấp hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, được phép lưu hành tại Việt Nam, mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Cam kết cử cán bộ có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện đo, lấy số đo của từng người sử dụng và dụng cụ đảm bảo theo size và kích thước cụ thể của bệnh viện, theo mẫu của bệnh viện cũng như theo thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y Tế.
- Nhà thầu cam kết cung cấp hàng hóa nhiều đợt theo nhu cầu sử dụng và yêu cầu của chủ đầu tư. Nhà thầu chịu toàn bộ chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo hiểm, cất giữ trong quá trình cung cấp, kiểm tra, nghiệm thu và giao nhận hàng hóa.
- Cam kết bảo hành tại đơn vị trực tiếp sử dụng, thời gian bảo hành tối thiểu 06 tháng và sẵn sàng thay thế hàng hóa không đạt chất lượng theo yêu cầu trong vòng **48h** kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư.

- Cam kết cung cấp chứng nhận xuất xứ và chất lượng của nhà sản xuất (CO, CQ) đối với hàng nhập khẩu hoặc cam kết cung cấp phiếu xuất xưởng và chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất đối với hàng hóa trong nước.

- Các chỉ tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa trong E-HSMT nêu ra là yêu cầu tối thiểu, nhà thầu có thể chào hàng hóa có chỉ tiêu kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn và chứng minh bằng tài liệu cụ thể.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Yêu cầu nhà thầu tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn dưới đây. **Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu.** Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ **“tương đương”** hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
1	Áo Bảo trì	<p>Kiểu dáng Áo: *Áo cổ sơ mi, dài tay hoặc ngắn tay, có nẹp lai (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện.</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí.</p>	<p>Chất liệu Áo : Kate ford - màu xanh đen Thông số kỹ thuật: - Mật độ vải (Sợi/10CM): + Dọc: 250 + Ngang: 260 - Độ dày vải (MM): 0.37 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.0 + Cotton: 34.0</p>		Bộ	17
2	Áo Blouse	<p>Kiểu dáng Áo (Nam – Nữ): *Áo Blouse cổ bẻ Danton, dài tay, dài áo phủ gối, phía trước có 3 túi, phía sau có đai và xẻ sau (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện.</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may</p>	<p>Chất liệu Áo nữ : Kate cao cấp - màu trắng tinh Thông số kỹ thuật : - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 71.2 + Viscose: 25.9 + Spandex: 2.9 - Khối lượng vải (G/M2): 246.1</p>	<p>Chất liệu Áo nam : cotton lạnh - màu trắng tinh Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (sợi/10CM): + Dọc: 488 + Ngang: 392 - Độ dày vải (MM): 0.48 - Sự thay đổi kích thước sau giặt(%):</p>	Áo	909

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay phải êm, không vụn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí.	- Độ bền màu giặt ở 40°C: 4-5	+ Doc: -2.0 + Ngang: -0.5		
3	Áo choàng phòng mổ	Kiểu dáng Áo (Nam – Nữ): *Áo cổ bomber, dài tay, dài áo đến trên gối, cổ áo và cổ tay có bo rib (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay phải êm, không vụn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí.	Chất liệu Áo : kate ford - màu xanh cổ vịt Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 252 + Ngang: 260 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 65.7 + Cotton: 34.3		Áo	64

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
4	Áo HC nam, nữ	<p>Kiểu dáng Áo (Nam - Nữ): *Áo cổ sơ mi, dài tay (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện.</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định</p> <p>*Lai áo, lai tay phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số</p> <p>*Túi áo đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate bamboo - màu trắng</p> <p>Thông số kỹ thuật :</p> <p>- Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 672 + Ngang: 408</p> <p>- Độ dày vải (MM): 0.28</p> <p>- Định tính và định lượng (%): + Bamboo: 50.4 + Polyester: 46.1 + Spandex: 3.5</p>		Áo	553
5	Áo sơ mi hồng nữ	<p>Kiểu dáng Áo (Nam - Nữ): *Áo cổ sơ mi, dài tay (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện.</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định</p> <p>*Lai áo, lai tay phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số</p>	<p>Chất liệu Áo : kate bamboo - màu hồng</p> <p>Thông số kỹ thuật :</p> <p>- Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 704 + Ngang: 388</p> <p>- Độ dày vải (MM): 0.30</p> <p>- Định tính và định lượng (%): + Bamboo: 50.0 + Polyester: 47.2 + Spandex: 2.8</p>		Áo	18

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		*Túi áo đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí.				
6	Áo Sơ mi tím	<p>Kiểu dáng Áo: *Áo cổ sơ mi, dài tay (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện.</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định</p> <p>*Lai áo, lai tay phải êm, không vụn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số</p> <p>*Túi áo đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate bamboo - màu tím</p> <p>Thông số kỹ thuật :</p> <p>- Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 704 + Ngang: 388</p> <p>- Độ dày vải (MM): 0.30</p> <p>- Định tính và định lượng (%): + Bamboo: 50.0 + Polyester: 47.2 + Spandex: 2.8</p>		Áo	16
7	Áo Sơ mi xanh	<p>Kiểu dáng Áo: *Áo cổ sơ mi, dài tay (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện trên miệng túi áo.</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định</p>	<p>Chất liệu : kate bamboo - màu xanh</p> <p>Thông số kỹ thuật :</p> <p>- Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 704 + Ngang: 388</p> <p>- Độ dày vải (MM): 0.30</p> <p>- Định tính và định lượng (%): + Bamboo: 50.0 + Polyester: 47.2</p>		Áo	18

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		*Lai áo, lai tay phải êm, không vụn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí.	+ Spandex: 2.8			
8	Bộ Bảo trì, Bộ Giữ xe, Bộ NVNDT, Bộ NVPV	Kiểu dáng Áo, Quần: *Áo cổ sơ mi, dài tay hoặc ngắn tay, có nẹp lai, cầu vai, 2 túi có nắp (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu có ly, 2 túi chéo, có túi sau (theo mẫu BV) Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vụn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí. *Đáy không được nhăn + vụn, đứt chỉ bỏ mũi.	Chất liệu Áo : Kate ford - màu xanh đen Thông số kỹ thuật: - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 250 + Ngang: 260 - Độ dày vải (MM): 0.37 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.0 + Cotton: 34.0	Chất liệu Quần : kaki thun - xanh đen Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 460 + Ngang: 348 - Độ dày vải (MM): 0.55 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.7 + Viscose: 23.7 + Spandex: 2.6	BỘ	141

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
9	Bộ Bảo vệ	<p>Kiểu dáng Áo, Quần, Mũ: *Áo cổ sơ mi, dài tay hoặc ngắn tay, có nẹp cầu vai, 2 túi có nắp (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Phụ kiện: gắn trên cầu vai và lá cổ, mũ (theo mẫu BV) *Quần âu có ly, 2 túi chéo, có 1 túi sau (theo mẫu BV)</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí. *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate ford - xanh hòa bình Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 248 + Ngang: 256 - Độ dày vải (MM): 0.37 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.6 + Cotton: 33.4</p>	<p>Chất liệu Quần : kaki thun - xanh đen Thông số kỹ thuật : + Dọc: 460 + Ngang: 348 - Độ dày vải (MM): 0.55 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.7 + Viscose: 23.7 + Spandex: 2.6</p>	Bộ	281

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
10	Bộ Chăm sóc khách hàng	<p>Kiểu dáng Áo, Quần/chân váy: *Áo cổ tròn, rã cúp, có phối nơ cổ - màu hồng cánh sen, nẹp tay - phối màu hồng cánh sen (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Chân váy: kiểu ôm suông, có 1 túi mỡ sát lưng.</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, hoặc chân váy phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, chân váy đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí. *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate bamboo - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 672 + Ngang: 408 - Độ dày vải (MM): 0.28 - Định tính và định lượng (%): + Bamboo: 50.4 + Polyester: 46.1 + Spandex: 3.5</p>	<p>Chất liệu Quần, Váy : kaki thun - xanh đen Thông số kỹ thuật : + Doc: 460 + Ngang: 348 - Độ dày vải (MM): 0.55 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.7 + Viscose: 23.7 + Spandex: 2.6</p>	Bộ	4

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
11	Bộ Dưỡng vụ nữ Điều dịch	<p>Kiểu dáng Áo Quần, Mũ (Nữ): *Áo cổ tròn, ngắn tay, dài áo phủ hông; túi, tay và cổ áo có pha nẹp viền hồng cánh sen; áo nữ 2 túi (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo bệnh viện. *Quần âu chun 2 bên, không ly, 2 túi chéo (theo mẫu BV) * Mũ lá, có khuy cài sau (theo mẫu BV) Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kaki thun - trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải Sợi/10CM): + Dọc: 456 + Ngang: 336 - Độ dày vải (MM): 0.53 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.8 + Viscose: 23.9 + Spandex: 2.3</p>	<p>Chất liệu Quần : kaki thun - trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 456 + Ngang: 336 - Độ dày vải (MM): 0.53 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.8 + Viscose: 23.9 + Spandex: 2.3</p>	Bộ	106

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
12	Bộ Dịch vụ sản khoa nữ	<p>Kiểu dáng Áo Quần, Mũ (Nữ): *Áo cổ tròn, ngắn tay, dài áo phủ hông; túi, tay và cổ áo có có pha nẹp viền hồng đậm; áo nữ 2 túi (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo bệnh viện. *Quần âu chun 2 bên, không ly, 2 túi chéo (theo mẫu BV) * Mũ lá, có khuy cài sau (theo mẫu BV)</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu áo : kate ford - màu hồng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5</p>	<p>Chất liệu quần : kaki thun - màu hồng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 460 + Ngang: 348- Độ dày vải (MM): 0.55 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.7 + Viscose: 23.7 + Spandex: 2.6</p>	BỘ	18

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
13	Bộ Điều Dưỡng nam	<p>Kiểu dáng Áo, Quần, Mũ (Nam): *Áo cổ 2 ve, ngắn tay, dài áo phủ hông; túi, tay và cổ áo có viền xanh; áo nam 3 túi (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo bệnh viện. *Quần âu, 2 túi chéo, có túi sau (theo mẫu BV) *Mũ theo mẫu BV</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate ford - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5</p>	<p>Chất liệu Quần : kaki thun - trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 456 + Ngang: 336 - Độ dày vải (MM): 0.53 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.8 + Viscose: 23.9 + Spandex: 2.3</p>	Bộ	200

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
14	Bộ Điều Dưỡng nữ, Bộ Hộ sinh	<p>Kiểu dáng Áo Quần, Mũ (Nữ): *Áo cổ 2 ve, ngắn tay, dài áo phủ hông; túi, tay và cổ áo có viền xanh; áo nữ 2 túi (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo bệnh viện. *Quần âu chun 2 bên, không ly, 2 túi chéo (theo mẫu BV) * Mũ lá, có khuy cài sau (theo mẫu BV) Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate ford - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5</p>	<p>Chất liệu Quần : kate ford - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5</p>	Bộ	1607

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
15	Bộ Dược sĩ, Kỹ thuật viên nam	<p>Kiểu dáng Áo Quần, Mũ (nam): *Áo cổ 2 ve, ngắn tay, dài áo phủ hông, áo nam 3 túi, phía sau xẻ giữa (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo BV. *Quần âu, 2 túi chéo, có túi sau (theo mẫu BV) *Mũ theo mẫu BV</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate ford - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5</p>	<p>Chất liệu Quần : kaki thun - trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 456 + Ngang: 336 - Độ dày vải (MM): 0.53 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.8 + Viscose: 23.9 + Spandex: 2.3</p>	Bộ	192

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
16	Bộ Dược sĩ, Kỹ thuật viên nữ	<p>Kiểu dáng Áo Quần, Mũ (Nữ): *Áo cổ 2 ve, ngắn hoặc dài tay, dài áo phủ hông, 2 túi trước, phía sau xẻ giữa (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu chun 2 bên, không ly, 2 túi chéo (theo mẫu BV) *Mũ theo mẫu BV.</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate ford - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM): + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5</p>	<p>Chất liệu Quần : kate ford - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5</p>	Bộ	297
17	Bộ Hộ lý nam	<p>Kiểu dáng Áo Quần (nam): *Áo nam cổ sơ mi, ngắn tay, có nẹp lai, 2 túi trước có nắp (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu có ly, 2 túi chéo, có 1 túi sau (theo mẫu BV)</p>	<p>Chất liệu Áo : kate ford - xanh hòa bình Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 248 + Ngang: 256</p>	<p>Chất liệu Quần : kate ford - xanh hòa bình Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 248 + Ngang: 256 - Độ dày vải (MM): 0.37</p>	Bộ	76

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		<p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí. *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>- Độ dày vải (MM): 0.37 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.6 + Cotton: 33.4</p>	<p>- Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.6 + Cotton: 33.4</p>		
18	Bộ Hộ lý nữ	<p>Kiểu dáng Áo, Quần (nữ): *Áo cổ tròn, ngắn tay, dài áo phủ hông, có 2 túi trước (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu chun 2 bên không ly, 2 túi chéo (theo mẫu BV) Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số</p>	<p>Chất liệu Áo : kate ford - xanh hòa bình Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 248 + Ngang: 256 - Độ dày vải (MM): 0.37 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.6 + Cotton: 33.4</p>	<p>Chất liệu Quần : kate ford - xanh hòa bình Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 248 + Ngang: 256 - Độ dày vải (MM): 0.37 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.6 + Cotton: 33.4</p>	Bộ	435

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		*Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí. *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.				
19	Bộ phẫu thuật	<p>Kiểu dáng Áo Quần (Nam - Nữ): *Áo cổ V, ngắn tay, dài áo phủ hông; phía trước nam có 03 túi, nữ có 2 túi, (theo mẫu Bệnh viện) có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu có chun 2 bên, không ly, 2 túi chéo, quần nam có túi sau (theo mẫu BV)</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate ford - màu xanh cỏ vịt Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 252 + Ngang: 260 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 65.7 + Cotton: 34.3</p>	<p>Chất liệu Quần : kate ford - màu xanh cỏ vịt Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 252 + Ngang: 260 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 65.7 + Cotton: 34.3</p>	Bộ	325

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
20	Bộ HC nam, nữ	<p>Kiểu dáng Áo, Quần/chân váy: *Áo cổ sơ mi, dài tay (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Chân váy: kiểu chân váy Jupe, dài qua gối, có 2 túi.</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, chân váy phải êm, không vụn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, chân váy đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí. *Đáy không được nhăn + vụn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate bamboo - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 672 + Ngang: 408 - Độ dày vải (MM): 0.28 - Định tính và định lượng (%): + Bamboo: 50.4 + Polyester: 46.1 + Spandex: 3.5</p>	<p>Chất liệu Quần, Váy : kaki thun - xanh đen Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 460 + Ngang: 348 - Độ dày vải (MM): 0.55 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.7 + Viscose: 23.7 + Spandex: 2.6</p>	Bộ	605
21	Bộ Sơ mi Hồng nam, nữ	<p>Kiểu dáng Áo, Quần/chân váy: *Áo cổ sơ mi, dài tay (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu, 2 túi chéo (theo mẫu BV) *Chân váy: kiểu chân váy Jupe, dài qua gối, có 2 túi.</p> <p>Kỹ thuật:</p>	<p>Chất liệu Áo : kate bamboo - màu hồng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 672 + Ngang: 408 - Độ dày vải (MM): 0.28 - Định tính và định lượng (%):</p>	<p>Chất liệu Quần, Váy : kaki thun - xanh đen Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 460 + Ngang: 348 - Độ dày vải (MM): 0.55 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.7</p>	Bộ	15

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		*Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần hoặc chân váy phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần hoặc chân váy đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí. *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.	+ Bamboo: 50.4 + Polyester: 46.1 + Spandex: 3.5	+ Viscose: 23.7 + Spandex: 2.6		
22	Bộ Sơ mi tím	Kiểu dáng Áo, Quần/chân váy: *Áo cổ sơ mi, dài tay (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu, 2 túi chéo (theo mẫu BV) *Chân váy: kiểu chân váy Jupe, dài qua gối, có 2 túi. Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định	Chất liệu Áo : kate bamboo - màu tím Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 672 + Ngang: 408 - Độ dày vải (MM): 0.28 - Định tính và định lượng (%): + Bamboo: 50.4 + Polyester: 46.1 + Spandex: 3.5	Chất liệu Quần, Váy : kaki thun - xanh đen Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 460 + Ngang: 348 - Độ dày vải (MM): 0.55 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.7 + Viscose: 23.7 + Spandex: 2.6	Bộ	39

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		<p>*Lai áo, lai tay, lai quần hoặc chân váy phải êm, không vụn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số</p> <p>*Túi áo, túi quần hoặc chân váy đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí.</p> <p>*Đáy không được nhăn + vụn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>				
23	Bộ sơ mi xanh	<p>Kiểu dáng Áo, Quần:</p> <p>*Áo cổ sơ mi, dài tay (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện.</p> <p>*Quần âu, 2 túi chéo (theo mẫu BV)</p> <p>Kỹ thuật:</p> <p>*Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định</p> <p>*Lai áo, lai tay, lai quần hoặc chân váy phải êm, không vụn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số</p> <p>*Túi áo, túi quần hoặc chân váy đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate bamboo - màu xanh</p> <p>Thông số kỹ thuật :</p> <p>- Mật độ vải (sợi/10CM): + Doc: 704 + Ngang: 388</p> <p>- Độ dày vải (MM): 0.30</p> <p>- Định tính và định lượng (%): + Bamboo: 50.0 + Polyester: 47.2 + Spandex: 2.8</p>	<p>Chất liệu Quần, Váy : kaki thun - xanh đen</p> <p>Thông số kỹ thuật :</p> <p>- Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 460 + Ngang: 348</p> <p>- Độ dày vải (MM): 0.55</p> <p>- Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.7 + Viscose: 23.7 + Spandex: 2.6</p>	Bộ	98

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		*Đáy không được nhăn + vụn, đứt chỉ bỏ mũi.				
24	Bộ tài xế	<p>Kiểu dáng Áo, Quần: *Áo cổ sơ mi, dài tay hoặc ngắn tay, có nẹp lai, 2 túi có nắp (theo mẫu Bệnh viện), có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu có ly, 2 túi chéo, có 1 túi sau (theo mẫu BV)</p> <p>Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vụn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí. *Đáy không được nhăn + vụn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo : kate ford - xanh hòa bình Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 248 + Ngang: 256 - Độ dày vải (MM): 0.37 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.6 + Cotton: 33.4</p>	<p>Chất liệu Quần, Váy : kaki thun - xanh đen Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 460 + Ngang: 348 - Độ dày vải (MM): 0.55 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.7 + Viscose: 23.7 + Spandex: 2.6</p>	Bộ	57

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
25	Bộ Bác Sĩ trực	<p>Kiểu dáng Áo, Quần (Nam - Nữ): *Áo cổ V, ngắn tay, dài áo phủ hông, nam có 03 túi, nữ có 2 túi trước (theo mẫu Bệnh viện) có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu có chun 2 bên, không ly, 2 túi chéo (theo mẫu BV) Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sứt + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.</p>	<p>Chất liệu Áo: kate ford - màu xanh bích Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 250 + Ngang: 260 - Độ dày vải (MM): 0.37 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.0 + Cotton: 34.0</p>	<p>Chất liệu Quần : kate ford - màu xanh bích Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 250 + Ngang: 260 - Độ dày vải (MM): 0.37 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.0 + Cotton: 34.0</p>	Bộ	320
26	Bộ trực điều dưỡng Nam	<p>Kiểu dáng Áo Quần (Nam): *Áo cổ V, ngắn tay, dài áo phủ hông; phía trước có 03 túi, (theo mẫu Bệnh viện) có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu có chun 2 bên, không ly, 2 túi chéo, quần nam có túi sau</p>	<p>Chất liệu áo : kate ford - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38</p>	<p>Chất liệu Quần : kaki thun - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 456 + Ngang: 336 - Độ dày vải (MM): 0.53</p>	Bộ	30

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		(theo mẫu BV) Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định *Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.	- Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5	- Định tính và định lượng (%): + Polyester: 73.8 +Viscose: 23.9 + Spandex: 2.3		
27	Bộ trực điều dưỡng Nữ	Kiểu dáng Áo Quần (Nữ): *Áo cổ V, ngắn tay, dài áo phủ hông; phía trước có 02 túi, (theo mẫu Bệnh viện) có thêu tên và Logo Bệnh viện. *Quần âu có chun 2 bên, không ly, 2 túi chéo (theo mẫu BV) Kỹ thuật: *Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ cm; không được bung sút + đứt chỉ+ bỏ mũi các đường may; chừa đường may to bản đúng quy định	Chất liệu áo : kate ford - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5	Chất liệu Quần :kate ford - màu trắng Thông số kỹ thuật : - Mật độ vải (Sợi/10CM) : + Dọc: 276 + Ngang: 272 - Độ dày vải (MM): 0.38 - Định tính và định lượng (%): + Polyester: 66.5 + Cotton: 33.5	Bộ	287

STT	Tên hàng	Trang Phục Y Tế			Đvt	Số lượng
		Quy cách	Chất liệu	Chất liệu		
		Áo/Quần/ Mũ/ Khẩu trang	Áo/Mũ/ Khẩu trang	Áo/ Quần/Mũ/ Khẩu trang		
		*Lai áo, lai tay, lai quần phải êm, không vắn, to bản hai bên bằng nhau và đúng thông số *Túi áo, túi quần đối xứng hai bên, đúng thông số và vị trí *Đáy không được nhăn + vắn, đứt chỉ bỏ mũi.				

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng, trường hợp hàng hóa cung cấp không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng, thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư sẽ ngưng việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu. Chủ đầu tư có quyền mua tại đơn vị cung cấp khác có thể giá cao hơn, mọi chi phí phát sinh sẽ do nhà thầu chịu.